

3. CẤU TRÚC SÁCH GIÁO KHOA VÀ CẤU TRÚC BÀI HỌC

3.1. Ma trận nội dung của sách giáo khoa Đạo đức 2

3.1.1. Nội dung giáo dục Đạo đức lớp 2

a. Mục tiêu chung

Bước đầu hình thành, phát triển ở HS những hiểu biết ban đầu về chuẩn mực hành vi đạo đức, pháp luật và sự cần thiết thực hiện theo các chuẩn mực đó trong quan hệ với bản thân và người khác, với công việc, cộng đồng, đất nước, nhân loại và môi trường tự nhiên; thái độ tự trọng, tự tin; những tình cảm và hành vi tích cực: yêu gia đình, quê hương, đất nước; yêu thương, tôn trọng con người; đồng tình với cái thiện, cái đúng, cái tốt, không đồng tình với cái ác, cái sai, cái xấu; chăm học, chăm làm; trung thực; có trách nhiệm với thái độ, hành vi của bản thân.

Giúp HS bước đầu nhận biết và điều chỉnh được cảm xúc, thái độ, hành vi của bản thân; biết quan sát, tìm hiểu về gia đình, quê hương, đất nước và về các hành vi ứng xử; biết lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch cá nhân, hình thành thói quen, nề nếp cơ bản, cần thiết trong học tập, sinh hoạt.

b. Nội dung giáo dục Đạo đức lớp 2

Nội dung giáo dục								
Giáo dục đạo đức (55%)					Giáo dục kĩ năng sống (25%)		Giáo dục pháp luật (10%)	Giáo dục kinh tế
Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Kĩ năng nhận thức, quản lí bản thân	Kĩ năng tự bảo vệ	--	--
<ul style="list-style-type: none"> - Em yêu quê hương - Giữ gìn cảnh đẹp quê hương 	<ul style="list-style-type: none"> - Kính trọng thầy giáo, cô giáo - Yêu quý bạn bè - Quan tâm, giúp đỡ bạn - Chia sẻ yêu thương 	<ul style="list-style-type: none"> Quý trọng thời gian 	<ul style="list-style-type: none"> Nhận lỗi và sửa lỗi 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo quản đồ dùng cá nhân - Bảo quản đồ dùng gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Những sắc màu cảm xúc - Kiểm chế cảm xúc tiêu cực 	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà, ở trường - Tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng 	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện quy định nơi công cộng 	

3.1.2. Phân tích ma trận nội dung sách giáo khoa Đạo đức 2

Nội dung dạy học và các yêu cầu cần đạt, đường phát triển năng lực được thể hiện qua các bài trong SGK Đạo đức 2:

Tên chủ đề	Tên bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt theo Chương trình	Năng lực	
				Năng lực đặc thù/chi báo	Năng lực chung
Quý trọng thời gian	Quý trọng thời gian	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian; – Biết vì sao phải quý trọng thời gian; – Thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí. 	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nhận thức chuẩn mực hành vi: Nêu được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian; Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian. – Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Thể hiện được thái độ đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện việc quý trọng thời gian; không đồng tình với thái độ, hành vi không thể hiện việc quý trọng thời gian. – Điều chỉnh hành vi: Bước đầu biết thực hành sử dụng thời gian hợp lí và thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí. <p>Năng lực phát triển bản thân:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Lập kế hoạch phát triển bản thân: Lập được kế hoạch cá nhân, sắp xếp hoạt động và lập thời gian biểu của cá nhân trong một ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> – Năng lực tự chủ và tự học – Năng lực giao tiếp và hợp tác
Nhận lỗi và sửa lỗi	Nhận lỗi và sửa lỗi	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số biểu hiện của nhận lỗi, sửa lỗi; – Biết vì sao phải nhận lỗi, sửa lỗi; – Thực hiện được việc nhận lỗi và sửa lỗi; – Đồng tình với việc biết nhận lỗi và sửa lỗi; không đồng tình với việc không biết nhận lỗi, sửa lỗi. 	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nhận thức chuẩn mực hành vi: Nêu được một số biểu hiện của nhận lỗi, sửa lỗi; Giải thích được vì sao phải nhận lỗi, sửa lỗi. – Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Thể hiện được thái độ đồng tình với việc biết nhận lỗi và sửa lỗi; không đồng tình với việc không biết nhận lỗi, sửa lỗi. – Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được việc nhận lỗi và sửa lỗi; Bước đầu biết điều chỉnh và nhắc nhở bạn cùng thực hiện việc nhận lỗi và sửa lỗi. 	<ul style="list-style-type: none"> – Năng lực tự chủ và tự học – Năng lực giao tiếp và hợp tác

Bảo quản đồ dùng cá nhân và gia đình	Bảo quản đồ dùng cá nhân	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng cá nhân; - Biết vì sao phải bảo quản đồ dùng cá nhân; - Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng cá nhân; - Nhắc nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng cá nhân. 	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức chuẩn mực hành vi: Nêu được một số việc làm để bảo quản đồ dùng cá nhân; Nêu được vì sao phải bảo quản đồ dùng cá nhân. - Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Nhận xét được việc làm của các bạn về việc giữ gìn và bảo quản đồ dùng cá nhân. - Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng cá nhân; Bước đầu nhắc nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng cá nhân. 	Năng lực tự chủ, tự học
	Bảo quản đồ dùng gia đình	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng gia đình; - Biết vì sao phải bảo quản đồ dùng gia đình; - Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng gia đình; - Nhắc nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng gia đình. 	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức chuẩn mực hành vi: Nêu được một số biểu hiện của việc bảo quản đồ dùng của gia đình em; Nêu được lí do vì sao phải bảo quản đồ dùng trong gia đình. - Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Nhận xét được việc làm của các bạn về việc giữ gìn và bảo quản đồ dùng của gia đình. - Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng của gia đình em; Nhắc nhở người thân bảo quản đồ dùng của gia đình cẩn thận. 	<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tự chủ, tự học - Năng lực giao tiếp và hợp tác
Kính trọng thầy giáo, cô giáo và yêu quý bạn bè	Kính trọng thầy giáo, cô giáo	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện của sự kính trọng thầy giáo, cô giáo; - Thực hiện được hành động và lời nói thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo. 	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức chuẩn mực hành vi: Nêu được một số biểu hiện của sự kính trọng thầy giáo, cô giáo; - Nêu được vì sao phải kính trọng thầy, cô giáo của mình; Nêu được những việc làm cụ thể thể hiện lòng kính trọng thầy, cô giáo. - Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Nhận xét được một số thái độ, hành vi thể hiện lòng kính trọng thầy, cô giáo. - Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được những việc làm cụ thể thể hiện lòng kính trọng thầy, cô giáo; Bước đầu biết nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện những việc làm cụ thể thể hiện lòng kính trọng thầy, cô giáo. 	Năng lực giao tiếp và hợp tác

	Yêu quý bạn bè	1	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện của yêu quý bạn bè; - Thực hiện được hành động và lời nói thể hiện sự yêu quý bạn bè. 	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức chuẩn mực hành vi: Có kiến thức cần thiết, phù hợp để duy trì mối quan hệ hoà hợp với bạn bè; Nêu được một số biểu hiện của yêu quý bạn bè; Nêu được vì sao phải yêu quý bạn bè; Nêu được những việc làm thể hiện yêu quý bạn bè. - Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Nhận xét được một số thái độ, hành vi thể hiện sự yêu quý bạn bè. - Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được những việc làm thể hiện sự yêu quý bạn bè; Bước đầu biết nhắc nhở các bạn cùng thực hiện những việc làm thể hiện sự yêu quý bạn bè. 	Năng lực giao tiếp và hợp tác
	Quan tâm, giúp đỡ bạn	1	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện của sự quan tâm, giúp đỡ bạn; - Thực hiện được hành động và lời nói thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn; - Sẵn sàng tham gia hoạt động phù hợp với lứa tuổi để giúp đỡ các bạn gặp khó khăn hoặc có hoàn cảnh không may mắn, các bạn ở vùng sâu vùng xa hoặc vùng bị thiệt hại vì thiên tai. 	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức chuẩn mực hành vi: Có kiến thức cần thiết, phù hợp để duy trì mối quan hệ hoà hợp với bạn bè; Nêu được một số biểu hiện của quan tâm, giúp đỡ bạn; Nêu được vì sao phải quan tâm, giúp đỡ bạn; Nêu được những việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn. - Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Nhận xét được một số thái độ, hành vi thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn. - Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được những việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn; Bước đầu biết nhắc nhở các bạn cùng thực hiện những việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn. 	Năng lực giao tiếp và hợp tác

	Chia sẻ yêu thương	1	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện của sự giúp đỡ, chia sẻ yêu thương; - Thực hiện được hành động và lời nói thể hiện sự giúp đỡ, chia sẻ yêu thương; - Sẵn sàng tham gia hoạt động phù hợp với lứa tuổi để giúp đỡ các bạn gặp khó khăn hoặc có hoàn cảnh không may mắn, các bạn ở vùng sâu vùng xa hoặc vùng bị thiệt hại vì thiên tai. 	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức chuẩn mực hành vi: Nhận biết được một số đối tượng cần giúp đỡ trong xã hội; Nêu được những việc làm giúp đỡ người khác; Nhận biết được sự cần thiết của việc cần giúp đỡ, chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn, không may mắn trong xã hội. - Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Tự đánh giá được những điều đã học và làm được liên quan đến việc giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn. - Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được các hoạt động và sẵn sàng tham gia hoạt động phù hợp với lứa tuổi để giúp đỡ các bạn gặp khó khăn hoặc có hoàn cảnh không may mắn, các bạn ở vùng sâu vùng xa hoặc vùng bị thiệt hại vì thiên tai. <p>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Để xuất được phương án phân công công việc phù hợp với lứa tuổi, thực hiện được nhiệm vụ của bản thân; Tham gia thực hiện các hoạt động, việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi để giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn. 	Năng lực giao tiếp và hợp tác
Thể hiện cảm xúc bản thân	Những sắc màu cảm xúc	2	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được cảm xúc tích cực (thích, yêu, tự tin, vui vẻ, vui sướng, phấn khởi,...), cảm xúc tiêu cực (giận dữ, buồn chán, sợ hãi, tự ti, thất vọng,...); - Biết được ảnh hưởng của cảm xúc tích cực, cảm xúc tiêu cực đối với bản thân và mọi người xung quanh. 	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <p>Điều chỉnh hành vi: Bước đầu biết điều chỉnh và thể hiện được cảm xúc phù hợp trong các tình huống khác nhau.</p> <p>Năng lực phát triển bản thân:</p> <p>Tự nhận thức bản thân: Phân biệt được cảm xúc tích cực (thích, yêu, tự tin, vui vẻ, vui sướng, phấn khởi,...), cảm xúc tiêu cực (giận dữ, buồn chán, sợ hãi, tự ti, thất vọng,...); Nhận biết được ảnh hưởng của cảm xúc tích cực, cảm xúc tiêu cực đối với hành vi đạo đức của bản thân và mọi người xung quanh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực giao tiếp và hợp tác - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

	Kiểm chế cảm xúc tiêu cực	2	<ul style="list-style-type: none"> – Phân biệt được cảm xúc tích cực (thích, yêu, tự tin, vui vẻ, vui sướng, phấn khởi,...), cảm xúc tiêu cực (giận dữ, buồn chán, sợ hãi, tự ti, thất vọng,...). – Biết được ảnh hưởng của cảm xúc tích cực, cảm xúc tiêu cực đối với bản thân và mọi người xung quanh. – Biết kiểm chế các cảm xúc tiêu cực. 	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <p>Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được những việc làm để làm chủ cảm xúc tiêu cực.</p> <p>Năng lực phát triển bản thân:</p> <p>Tự nhận thức bản thân: Nêu hoặc thể hiện bằng ngôn ngữ cơ thể những cảm xúc tiêu cực; Nêu được các bước làm chủ cảm xúc tiêu cực.</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Năng lực tự chủ và tự học – Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo
Tìm kiếm sự hỗ trợ	Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà, ở trường	3	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ; – Biết vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ; – Biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết. 	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <p>– Nhận thức chuẩn mực hành vi: Có kiến thức cần thiết, phù hợp để tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà, ở trường; Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ ở nhà, ở trường; Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ.</p> <p>– Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Thể hiện được thái độ phù hợp khi đề nghị được hỗ trợ và lòng biết ơn.</p> <p>– Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được việc tìm kiếm được sự hỗ trợ khi cần thiết; Bước đầu biết điều chỉnh và nhắc nhở bạn bè, người thân tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Năng lực giao tiếp và hợp tác – Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo
	Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ; – Biết vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ; – Biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết. 	<p>– Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <p>– Nhận thức chuẩn mực hành vi: Có kiến thức cần thiết, phù hợp để tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng; Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng; Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng.</p> <p>– Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Thể hiện được thái độ phù hợp khi đề nghị được hỗ trợ và lòng biết ơn.</p> <p>– Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được việc tìm kiếm được sự hỗ trợ khi cần thiết; Bước đầu biết điều chỉnh và nhắc nhở bạn bè, người thân tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Năng lực giao tiếp và hợp tác – Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

Quê hương em	Em yêu quê hương	3	<p>– Nêu được địa chỉ của quê hương;</p> <p>– Bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương mình;</p> <p>– Thực hiện được việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi thể hiện tình yêu quê hương: yêu thương gia đình; chăm sóc, bảo vệ vẻ đẹp thiên nhiên của quê hương; kính trọng, biết ơn những người có công với quê hương;...</p>	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <p>– Nhận thức chuẩn mực hành vi: Nêu được địa chỉ của quê hương; Bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương mình.</p> <p>– Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Thể hiện được thái độ đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện tình yêu quê hương; không đồng tình với thái độ, hành vi không thể hiện tình yêu quê hương.</p> <p>– Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi thể hiện tình yêu quê hương: yêu thương gia đình; chăm sóc, kính trọng, biết ơn những người có công với quê hương;...</p> <p>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế – xã hội:</p> <p>– Tìm hiểu các hiện tượng kinh tế – xã hội: Bước đầu biết quan sát, tìm hiểu về quê hương, nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương mình.</p> <p>– Tham gia các hoạt động kinh tế – xã hội: Tham gia thực hiện các hoạt động, việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi thể hiện tình yêu quê hương: yêu thương gia đình; chăm sóc, kính trọng, biết ơn những người có công với quê hương;...</p>	<p>– Năng lực tự chủ và tự học</p> <p>– Năng lực giao tiếp và hợp tác</p>
	Giữ gìn cảnh đẹp quê hương	2	<p>– Nêu được địa chỉ của quê hương;</p> <p>– Bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương mình;</p> <p>– Thực hiện được việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi thể hiện tình yêu quê hương: yêu thương gia đình; chăm sóc, bảo vệ vẻ đẹp thiên nhiên của quê hương; kính trọng, biết ơn những người có công với quê hương;...</p>	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <p>– Nhận thức chuẩn mực: Nêu được một số cảnh đẹp thiên nhiên ở quê hương; Nêu được những việc làm giữ gìn cảnh đẹp thiên nhiên ở quê hương.</p> <p>– Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Thể hiện được thái độ đồng tình với thái độ, hành vi giữ gìn cảnh đẹp thiên nhiên; không đồng tình với thái độ, hành vi không bảo vệ, giữ gìn cảnh đẹp của quê hương.</p> <p>– Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi để bảo vệ vẻ đẹp cảnh đẹp của quê hương.</p> <p>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế – xã hội:</p> <p>– Tìm hiểu các hiện tượng kinh tế – xã hội: Bước đầu biết quan sát, tìm hiểu về quê hương, cảnh đẹp thiên nhiên quê hương.</p> <p>– Tham gia các hoạt động kinh tế – xã hội: Tham gia thực hiện các hoạt động, việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi để bảo vệ vẻ đẹp của quê hương</p>	<p>– Năng lực tự chủ và tự học</p> <p>– Năng lực giao tiếp và hợp tác</p>

<p>Tuân thủ quy định nơi công cộng</p>	<p>Thực hiện quy định nơi công cộng</p>	<p>4</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng; - Biết vì sao phải tuân thủ quy định nơi công cộng; - Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng; - Đồng tình với những lời nói, hành động tuân thủ quy định nơi công cộng; không đồng tình với những lời nói, hành động vi phạm quy định nơi công cộng. 	<p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết chuẩn mực hành vi: Nhận biết được một số chuẩn mực hành vi đạo đức; Nêu được một số quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng; Nhận biết được sự cần thiết phải tuân thủ quy định nơi công cộng. - Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Thể hiện được thái độ đồng tình với những lời nói, hành động tuân thủ quy định nơi công cộng; không đồng tình với những lời nói, hành động vi phạm quy định nơi công cộng. - Điều chỉnh hành vi: Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng; Nhắc nhở bạn bè cùng tuân thủ các quy định nơi công cộng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tự chủ và tự học - Năng lực giao tiếp và hợp tác
---	---	----------	---	---	--

3.2. Cấu trúc sách giáo khoa Đạo đức 2

Tuân thủ quy định của *Thông tư 33/2017*, cấu trúc SGK *Đạo đức 2* có đầy đủ các thành phần cơ bản: Hướng dẫn sử dụng sách, Lời nói đầu, Bảng giải thích thuật ngữ, Mục lục, Bài học; trong đó:

Hướng dẫn sử dụng sách: Giới thiệu ngắn gọn về môn học, SGK môn học và nội dung, ý nghĩa của những hoạt động học tập chủ yếu của HS.

Lời nói đầu: Giới thiệu ngắn gọn, nhẹ nhàng, thân thiện, cởi mở với HS thông điệp về cuốn SGK như một người bạn thân thiết của các em.

Bảng giải thích thuật ngữ: Chọn lọc, giải thích và ghi chú sự xuất hiện của một số thuật ngữ quan trọng, liên quan đến *định hướng, cách thức tổ chức các hoạt động dạy học của GV.*

Mục lục: Thể hiện trình tự sắp xếp các bài học và số trang bắt đầu của bài học đó trong SGK.

Bài học: Giới thiệu các bài học như một chỉnh thể kiến thức, kĩ năng, thái độ liên quan trực tiếp đến mức độ yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực người học để tổ chức các tập thể HS thực hiện hoạt động học tập trong một thời gian nhất định và theo một kế hoạch dạy học nhất định. Đồng thời, như một mắt xích nhận thức, mỗi bài học đều có những mối liên hệ logic, mật thiết với các bài học trước và sau nó trong một chương trình giáo dục thống nhất.

3.3. Cấu trúc bài học SGK Đạo đức 2

Để quá trình tổ chức các hoạt động dạy học được thuận lợi, phù hợp với khả năng nhận thức, đặc điểm tâm sinh lí của HS và thời lượng tiết học ở Tiểu học, cấu trúc bài học trong SGK Đạo đức 2 bao gồm các thành phần: *Khởi động*, *Kiến tạo tri thức mới*, *Luyện tập*, *Vận dụng* và *Ghi nhớ*. Cụ thể:

Khởi động: Là hoạt động học tập nhằm:

- Tạo tâm thế cho HS chuẩn bị bước vào bài học; bước đầu cảm nhận về chuẩn mực hành vi đạo đức cần hình thành, phát triển;
- Tạo tình huống học tập trên cơ sở huy động kiến thức nền, khơi gợi cảm xúc đạo đức của HS;
- Kích thích hứng thú tìm tòi, khám phá, giải quyết vấn đề của HS về các biểu hiện cụ thể của hành vi đạo đức trong những hoạt động tiếp theo.

Ví dụ: Bài 3. *Bảo quản đồ dùng cá nhân* (trang 14).



Kiến tạo tri thức mới: Là hoạt động học tập nhằm giúp HS:

- Nhận diện các biểu hiện cụ thể của chuẩn mực hành vi đạo đức;

– Tự nhận xét và đưa ra phán đoán đúng/sai, nên/không nên, đồng tình/không đồng tình,... về những hành động có thể xảy ra trong các tình huống;

– Hiểu được sự cần thiết của việc thực hiện hành vi phù hợp với chuẩn mực đạo đức trong cuộc sống hằng ngày.

Ví dụ: Bài 3. Bảo quản đồ dùng cá nhân (trang 15).

Kiến tạo tri thức mới

1. Bạn nào trong tranh biết bảo quản đồ dùng cá nhân?

2. Nêu thêm một số việc cần làm để bảo quản đồ dùng cá nhân.

3. Vì sao cần bảo quản đồ dùng cá nhân?

Luyện tập: Là hoạt động học tập nhằm giúp HS:

- Củng cố kiến thức, kĩ năng vừa được kiến tạo;
- Luyện tập cách thức lựa chọn hành vi ứng xử của bản thân phù hợp với những tình huống đạo đức điển hình;

– Liên hệ thực tế bản thân, rút ra những kinh nghiệm nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi cá nhân một cách hiệu quả.

Ví dụ: Bài 3. Bảo quản đồ dùng cá nhân (trang 16).

Luyện tập

1. Nhận xét về việc làm của Cốm.
Nếu là Cốm, em sẽ làm gì?



2. Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm của bạn nào? Vì sao?



Vận dụng: Là hoạt động học tập nhằm giúp HS:

- Hình thành và rèn luyện thói quen, nề nếp thực hiện các hành vi phù hợp với chuẩn mực đạo đức trong cuộc sống hằng ngày;
- Tăng cường ý thức và năng lực thường xuyên vận dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết các vấn đề thực tiễn;
- Tăng cường hứng thú và tính sáng tạo trong ứng dụng kiến thức; thấy rõ giá trị của kiến thức đối với cuộc sống của bản thân và cộng đồng,...

Ví dụ: Bài 5. Kính trọng thầy giáo, cô giáo (trang 26).

Vận dụng

1. Thực hiện việc làm thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.

1



Chào hỏi lễ phép

2



Chăm chỉ học tập

3



Quan tâm, thăm hỏi

4



Làm thiệp, viết thư, viết lời chúc

2. Chia sẻ những việc em đã làm để thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.
3. Nhắc nhở bạn thực hiện những việc làm thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.

Ghi nhớ: Được xem như phần tiểu kết của bài học, thể hiện cô đúc những giá trị đạo đức cốt lõi một cách dễ nhớ, dễ thuộc.

Ví dụ: Bài 6. Yêu quý bạn bè (trang 30).

*Bạn bè đoàn kết, thương yêu
Buồn vui chia sẻ sớm chiều có nhau.*

3.3. Bài minh họa

3.3.1. Dạng bài giá trị đạo đức

Bài 8. CHIA SẺ YÊU THƯƠNG

Mục tiêu

- Nêu được một số biểu hiện của chia sẻ yêu thương;
- Sẵn sàng tham gia các hoạt động phù hợp để giúp đỡ các bạn gặp khó khăn, có hoàn cảnh không may mắn; các bạn ở vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiệt hại vì thiên tai.

Khởi động

Nghe và cùng hát bài hát *Bầu và bí*.

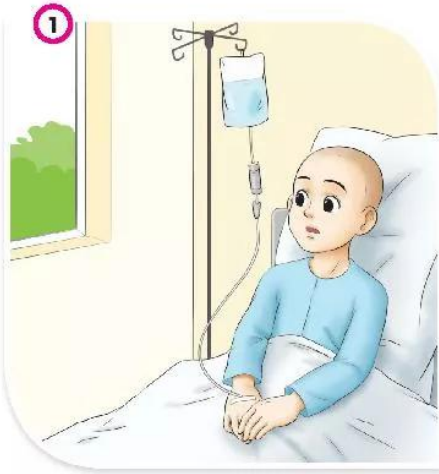
Nhạc và lời: Phạm Tuyên



1. Bài hát nhắc đến câu ca dao nào?
2. Bài hát khuyên chúng ta điều gì?

Kiến tạo tri thức mới

1. Nêu những khó khăn của các bạn trong tranh.
2. Nêu cảm nhận của em về hoàn cảnh của các bạn trong tranh.



3. Em có thể làm gì để chia sẻ với các bạn gặp hoàn cảnh khó khăn?

Luyện tập

1. Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào của các bạn trong tranh? Vì sao?



2. Kể thêm một số việc có thể làm để giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh không may mắn.

Vận dụng

1. Em đã và sẽ làm gì để chia sẻ yêu thương với các bạn?
2. Tham gia các hoạt động gây quỹ của trường, lớp (quyên góp, làm kế hoạch nhỏ, nuôi lợn đất,...) để giúp bạn có hoàn cảnh khó khăn.

*Đôi bàn tay nhỏ bé
Biết đồng cảm, yêu thương
Biết sẻ chia, nhịn nhường
Cho người cần giúp đỡ.*

3.3.2. Dạng bài dạy kỹ năng sống

Chủ đề: TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ

Bài 11. TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ KHI Ở NHÀ, Ở TRƯỜNG

Mục tiêu

- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà, ở trường;
- Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà, ở trường;
- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà, ở trường.

Khởi động

Quan sát các tình huống sau:

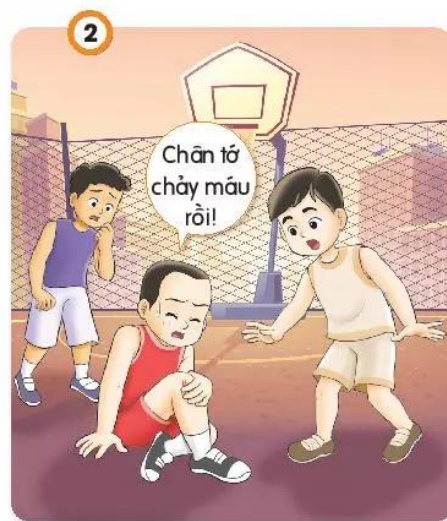
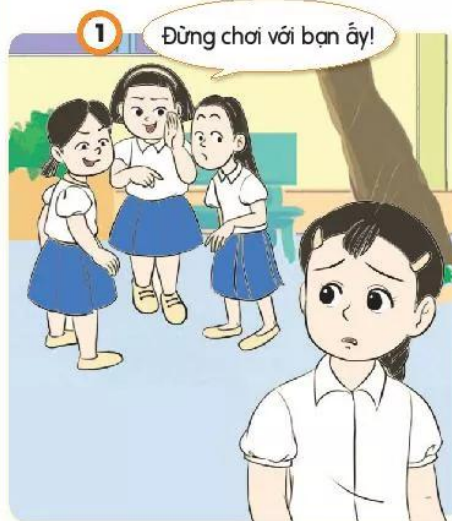
1



2



Gặp tình huống như Na hoặc Bin, em cảm thấy thế nào?

Kiến tạo tri thức mới**1. Các bạn trong tranh đã gặp những khó khăn gì?**



4



5

Cao quá!
Mình không với tới.

2. Kể thêm những tình huống em cần sự hỗ trợ khi ở nhà, ở trường.

3. Vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà, ở trường?

4. Tìm hiểu cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở nhà, ở trường.

a. Khi ở trường

1

Bài đọc nhạc này khó quá!
Tập mãi chẳng được.



2

Bạn giúp tớ
đọc đoạn nhạc
này nhé!



3

Cảm ơn bạn nhé!



b. Khi ở nhà

1

Ôi, mình bị sốt rồi!



2

Mẹ ơi, con bị
sốt. Mẹ về với con,
mẹ nhé!



3

Con cảm ơn mẹ!



Luyện tập

1. Quan sát tình huống 1 ở phần Khởi động và lựa chọn cách xử lý phù hợp.

Cách 1:



Cách 2:



2. Nếu là các bạn trong tranh, em sẽ làm gì trong các tình huống sau?



3. Sắm vai xử lý tình huống của hoạt động 1 phần Kiến tạo tri thức mới.

Vận dụng

1. Chia sẻ cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn ở nhà, ở trường.
2. Nhắc nhở các bạn và người thân tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.
3. Lập danh sách:

a. Các số điện thoại cứu trợ khẩn cấp

111: Trợ giúp, bảo vệ trẻ em.

112: Trợ giúp và tìm kiếm cứu nạn.

113: Trợ giúp về an ninh, trật tự.

114: Trợ giúp về phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn.

115: Trợ giúp về y tế.

b. Các số điện thoại quan trọng khác

– Số điện thoại của người thân trong gia đình (bố, mẹ, anh, chị, người nuôi dưỡng,...).

– Số điện thoại của thầy giáo, cô giáo.

Ở nhà hay ở trường
Có lúc gặp khó khăn
Bình tĩnh nhờ hỗ trợ
Của bạn bè, người thân.

3.3.3. Dạng bài giáo dục pháp luật

Chủ đề: TUÂN THỦ QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG

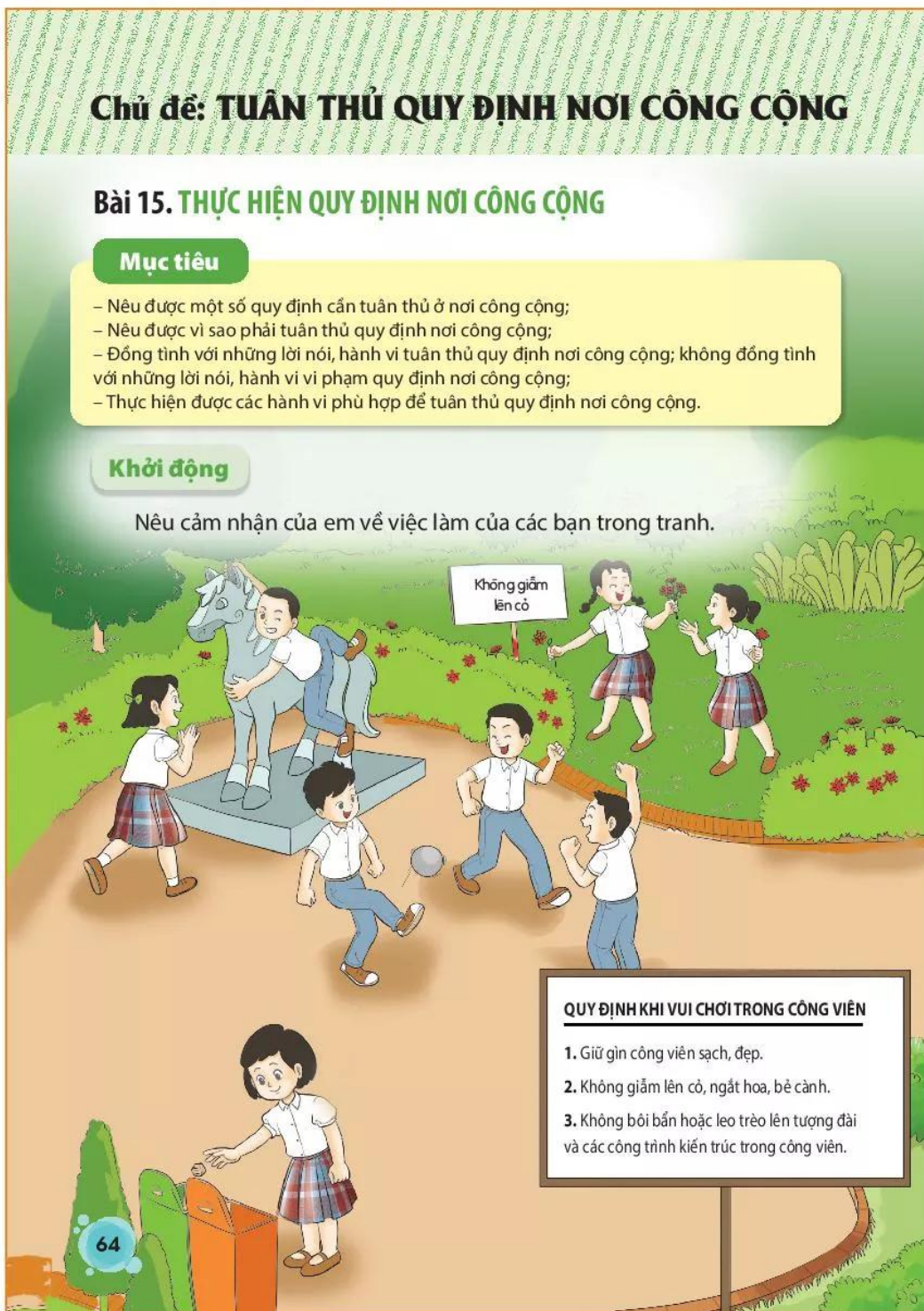
Bài 15. THỰC HIỆN QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG

Mục tiêu

- Nêu được một số quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng;
- Nêu được vì sao phải tuân thủ quy định nơi công cộng;
- Đồng tình với những lời nói, hành vi tuân thủ quy định nơi công cộng; không đồng tình với những lời nói, hành vi vi phạm quy định nơi công cộng;
- Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng.

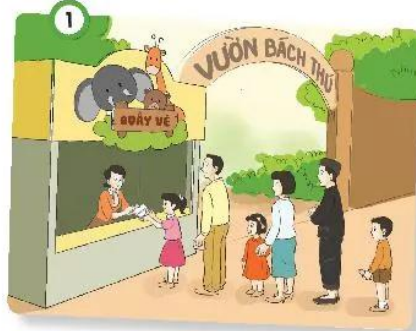
Khởi động

Nêu cảm nhận của em về việc làm của các bạn trong tranh.



Kiến tạo tri thức mới

1. Quan sát tranh ở phần Khởi động và nêu các quy định cần tuân thủ.
2. Kể thêm những quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng mà em biết.
3. Nêu việc làm của các bạn trong tranh và cho biết: Các bạn đã tuân thủ quy định nơi công cộng như thế nào?



4. Vì sao phải tuân thủ quy định nơi công cộng?

Luyện tập

1. Chia sẻ ý kiến của em về việc làm của Tin. Nếu là Tin, em sẽ làm gì?



2. Nhận xét về việc làm của Na. Nếu là Na, em sẽ làm gì?



3. Sắm vai xử lí tình huống.



4. Sắm vai tuyên truyền các quy định nơi công cộng.

**Vận dụng**

1. Kể lại một lần em chứng kiến người khác vi phạm quy định nơi công cộng. Nêu cảm nhận của em khi đó.
2. Chia sẻ với các bạn về việc em thực hiện các quy định nơi công cộng.
3. Nhắc nhở các bạn cùng thực hiện những quy định nơi công cộng.

Quy định công cộng đặt ra
 Nhắc nhau tuân thủ cùng là thực thi
 Lời nói hay những hành vi
 Trái với quy định chẳng khi nào làm.